

TÌM HIỂU YẾU TỐ BIỂU CẢM TRONG VĂN NGHỊ LUẬN

I – YẾU TỐ BIỂU CẢM TRONG VĂN NGHỊ LUẬN

1. Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi.

LỜI KÊU GỌI TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN

Hỡi đồng bào toàn quốc !

Chúng ta muốn hoà bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa !

Không ! Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ.

Hỡi đồng bào !

Chúng ta phải đứng lên !

Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước.

Hỡi anh em binh sĩ, tự vệ, dân quân !

Giờ cứu nước đã đến. Ta phải hi sinh đến giọt máu cuối cùng, để giữ gìn đất nước.

Dù phải gian lao kháng chiến, nhưng với một lòng kiên quyết hi sinh, thắng lợi nhất định về dân tộc ta !

Việt Nam độc lập và thống nhất muôn năm !

Kháng chiến thắng lợi muôn năm !

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 1946

Hồ Chí Minh

(Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Sđd)

Câu hỏi :

a) Hãy tìm những từ ngữ biểu lộ tình cảm mãnh liệt của tác giả và những câu cảm thán trong văn bản trên. Về mặt sử dụng từ ngữ và đặt câu có tính chất biểu cảm, *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh có giống với *Hịch tướng sĩ* của Trần Quốc Tuấn không ?

b) Tuy nhiên, *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* và *Hịch tướng sĩ* vẫn được coi là những văn bản nghị luận chứ không phải là văn bản biểu cảm. Vì sao ?

c) Hãy theo dõi bảng đối chiếu dưới đây :

(1)	(2)
Thấy sứ giặc đi lại ngoài đường, sĩ mắng triều đình, bắt nạt tế phụ.	<i>Ngó thấy sứ giặc đi lại nghênh ngang ngoài đường, uốn lưỡi cú diều mà sỉ mắng triều đình, đem thân dê chó mà bắt nạt tế phụ.</i>
Lúc bấy giờ ta cùng các người sẽ bị bắt.	<i>Lúc bấy giờ, ta cùng các người sẽ bị bắt, đau xót biết chừng nào !</i>
Chúng ta sẵn sàng hi sinh tất cả, chứ không thể mất nước, không thể làm nô lệ.	<i>Không ! Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ.</i>
Chúng ta cần phải đứng lên.	<i>Hỡi đồng bào ! Chúng ta phải đứng lên !</i>

Có thể thấy những câu ở cột (2) hay hơn những câu ở cột (1). Vì sao như thế ? Từ đó, hãy cho biết tác dụng của yếu tố biểu cảm trong văn nghị luận.

2. Thông qua việc tìm hiểu các văn bản như *Hịch tướng sĩ* và *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*, em hãy cho biết : Làm thế nào để phát huy hết tác dụng của yếu tố biểu cảm trong văn nghị luận ?

a) Người làm văn chỉ cần *suy nghĩ* về luận điểm và lập luận hay còn phải thật sự *xúc động* trước từng điều mình đang nói tới ?

b) Chỉ có rung cảm không thôi đã đủ chưa ? Phải chăng chỉ cần có lòng yêu nước và căm thù giặc nồng cháy là có thể dễ dàng tìm ra những cách nói như : "*Không ! Chúng ta thà hi sinh tất cả...*" hay "*uốn lưỡi cú diều...*" ? Để viết được những câu như thế, người viết cần phải có phẩm chất gì khác nữa ?

c) Có bạn cho rằng : Càng dùng nhiều từ ngữ biểu cảm, càng đặt nhiều câu cảm thán thì giá trị biểu cảm trong văn nghị luận càng tăng.

Ý kiến ấy có đúng không ? Vì sao ?

Ghi nhớ

- Văn nghị luận rất cần yếu tố biểu cảm. Yếu tố biểu cảm giúp cho văn nghị luận có hiệu quả thuyết phục lớn hơn, vì nó tác động mạnh mẽ tới tình cảm của người đọc (người nghe).
- Để bài văn nghị luận có sức biểu cảm cao, người làm văn phải thật sự có cảm xúc trước những điều mình viết (nói) và phải biết diễn tả cảm xúc đó bằng những từ ngữ, những câu văn có sức truyền cảm. Sự diễn tả cảm xúc cần phải chân thực và không được phá vỡ mạch lạc nghị luận của bài văn.

II – LUYỆN TẬP

1. Hãy chỉ ra các yếu tố biểu cảm trong phần I – Chiến tranh và "người bán xú" (ở văn bản *Thuế máu*) và cho biết tác giả đã sử dụng những biện pháp gì để biểu cảm. Tác dụng biểu cảm đó là gì ?

2. Đọc đoạn nghị luận sau đây và cho biết : Những cảm xúc gì đã được biểu hiện qua đoạn văn ? Tác giả đã làm thế nào để những đoạn văn đó không chỉ có sức thuyết phục lí trí mà còn gợi cảm ?

Tôi muốn nói với các bạn câu chuyện làm Việt luận^(a) và học Việt văn^(b), luôn thể giải bày hết nỗi khổ tâm của người anh các bạn đã đeo một cái "nghiệp" vào người : "nghiệp" dạy tiếng mẹ đẻ.

(a) *Làm Việt luận* : tập làm văn bằng tiếng Việt.

(b) *Học Việt văn* : học văn học Việt Nam.

Nỗi buồn thứ nhất là thấy các bạn có quan niệm học "tủ". Ông thầy dạy giỏi đối với các bạn là ông thầy giảng và soạn sách đúng "tủ".

Nói làm sao cho các bạn hiểu rằng trong 7, 8 năm trời, nào nhận xét, đọc sách, xem truyện, giảng văn..., nào tập dùng chữ, đặt câu, dàn ý, làm bài, tôi thiết tưởng một học sinh, với khiếu thông minh, trí nhớ trung bình, không có lí do gì phải nhấm bút trước một đề văn trong kì thi viết.

Sự học mà đã hạ xuống là học "tủ" thì chúng tôi cũng không còn cần làm việc cùng các bạn nữa. Sao không có một "hãng" nào đó in ra độ 500 bài làm sẵn để học sinh cứ việc mang về học thuộc như con vẹt, rồi đem nguyên văn chép lại cho hội đồng chấm thi duyệt xem chép sai hay đúng, việc gì còn phải lúi thúi bày đặt ra chương trình học tập để bắt trẻ em ngày ngày phải đến trường ?

(Theo Nghiêm Toàn, Luận văn thị phạm)

3. Viết một đoạn văn nghị luận để trình bày luận điểm "Chúng ta không nên học vẹt và học tủ" sao cho đoạn văn ấy vừa có lí lẽ chặt chẽ, lại vừa có sức truyền cảm.